

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN T
TỈNH LONG A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HSST

Ngày: 11-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN T – TỈNH LONG A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc A.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Vĩnh L

Bà Nguyễn Thị Tuyết N

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Diễm T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn H – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLST - HS ngày 21 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Phi L, sinh năm:1999; Tại: Long A; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Nguyễn L, xã Hậu Thạnh Đ, huyện Tân T, tỉnh Long A; Nơi cư trú: ấp Nguyễn R, xã Hậu Thạnh Đ, huyện Tân T, tỉnh Long A; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 và bà Ngô Thị Như X, sinh năm 1976; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: không, Tiền sự: ngày 21/4/2020, bị Công An xã Hậu Thạnh Đ, huyện Tân T, tỉnh Long A, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 07/10/2020, bị Ủy ban nhân dân xã Hậu Thạnh Đ, huyện Tân T, tỉnh Long A, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 07/10/2020 đến ngày 07/01/2021 thời hạn 03 tháng,

kể từ ngày 07/10/2020 đến ngày 07/01/2021; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2021 đến ngày 11/3/2021 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1994; Nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn Tân T, huyện Tân T, tỉnh Long A (vắng mặt).
2. Cao Hồng T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: ấp Trương Công Ý, xã Tân L, huyện Tân T, tỉnh Long A (vắng mặt).
3. Trần Anh T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: ấp Kênh Nhà T, xã Tân L, huyện Tân T, tỉnh Long A (có mặt).
4. Nguyễn Quốc D, sinh năm 1982; Nơi cư trú: 306/12, đường Trục, phường 13, quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).
5. Nguyễn Thị Như X, sinh năm 1976; Nơi cư trú: ấp Nguyễn R, xã Tân L, huyện Tân T, tỉnh Long A (có mặt).
6. Nguyễn Phi N, sinh năm 2002; Nơi cư trú: ấp Nguyễn R, xã Tân L, huyện Tân T, tỉnh Long A (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 02/3/2021, Công An huyện Tân T phát hiện bắt quả tang Nguyễn Phi L đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà ở ấp Nguyễn R, xã Hậu Thạnh Đ, huyện Tân T, tỉnh Long A, thu giữ: 08 gói nilon được hàn kín, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn; 07 gói nilon có rãnh khẹp (túi zip), bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn và 10 viên nén. Tất cả nghi là ma túy.

Qua điều tra xác định được: Khoảng từ năm 2018 đến năm 2020, L làm nhân viên phục vụ trong quán “Bar” thuộc quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh, có quen biết với người phụ nữ tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) và biết T có bán ma túy, L có liên hệ mua ma túy của T nhiều lần để sử dụng. Đến giữa năm 2020, L nghỉ làm về sinh sống tại nhà thuộc ấp Nguyễn R, xã Hậu Thạnh Đ, Tân T, Long A, nhiều lần L gọi điện thoại cho T để hỏi mua ma túy về sử dụng, T thuê người chạy xe đến nhà L để giao ma túy. Số ma túy L mua về ngoài việc sử dụng, L còn liên hệ bán lại cho các đối tượng khác kiếm lời. Đến ngày 26/02/2021, L sử dụng

điện thoại di động (ĐTDD), gắn sim số 0846.454.399, gọi cho T ở quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh hỏi đặt mua 2.300.000 đồng ma túy, T đồng ý bán. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, có một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đeo khẩu trang, chạy xe mô tô (không rõ biển số) đến nhà L giao cho L 08 túi nilon chứa ma túy đá loại Methamphetamine, 07 túi nilon chứa ma túy đá loại Ketamine, 10 viên nén ma túy tổng hợp loại MDMA, được chứa trong một hộp giấy cứng, nhận ma túy L trả tiền cho thanh niên này 2.300.000 đồng. Sau đó, L lấy 08 túi nilon chứa ma túy đá loại Methamphetamine để vào phía trong 01 ĐTDD hiệu Nokia, màu đen, để 07 gói nilon chứa ma túy loại Ketamine và 10 viên nén ma túy tổng hợp loại MDMA vào trong hộp giấy màu đen, rồi đem cất giấu tại nhà, nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời, nhưng chưa bán thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như nêu trên.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra còn xác định được: trước ngày Nguyễn Phi L bị bắt quả tang (02/3/2021), L còn mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy để thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

- Lần thứ 1: Vào giữa tháng 11/2020, L bán cho Nguyễn Trọng Q 01 gói ma túy đá, giá 300.000 đồng, địa điểm giao ma túy tại bãi đất trống, thuộc khu dân cư thị trấn Tân T, huyện Tân T, tỉnh Long A.

- Lần thứ 2: Vào giữa tháng 12/2020, L bán cho Cao Hồng T 01 gói ma túy đá, giá 300.000 đồng, địa điểm giao ma túy tại đoạn vắng cặp Tỉnh lộ 837, gần cầu Kênh Bui Cũ, thuộc xã Hậu Thạnh Đ, huyện Tân T, tỉnh Long A.

- Lần thứ 3: Vào ngày 18/02/2021, L bán cho Trần Anh T 01 gói ma túy đá, giá 300.000 đồng, địa điểm giao ma túy tại trước nhà của L.

- Lần thứ 4: Vào ngày 21/02/2021, L bán cho Trần Anh T 01 gói ma túy đá, giá 300.000 đồng, địa điểm giao ma túy tại khu dân cư, thuộc xã Tân L, huyện Tân T, tỉnh Long A.

- Lần thứ 5: Vào ngày 23/02/2021, L bán cho Trần Anh T 05 gói ma túy đá, giá 1.000.000 đồng (lần này T nợ chưa trả tiền), địa điểm giao ma túy tại trước cửa nhà của L.

Tại Kết luận giám định số 190/2021/KLGD ngày 10/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long A. Kết luận: Bì thư M1: Tinh thể màu trắng đục

trong 08 gói nilon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng: 1,4980 gam. Bì thư M2: Tinh thể màu trắng đựng trong 05 túi nilon có rãnh khép viền xanh lá, 01 túi nilon có rãnh khép viền xanh dương và 01 túi nilon có rãnh khép, tất cả được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có tổng khối lượng: 10,7399 gam. Bì thư M3: 02 viên nén màu xanh không xác định hình dáng và 08 viên nén không xác định hình dạng đựng trong 01 túi nilon có rãnh khép, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng: 4,1712 gam. Mẫu vật sau giám định có khối lượng: 1,2223 gam (Mẫu M1); 10,0292 gam (Mẫu M2); 2,0637 gam (Mẫu M3). Tất cả được đóng gói niêm phong.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về bản kết luận giám định, đồng thời không có khiếu nại gì đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSTT, ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Phi L từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2021. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, tiền thu lợi bất chính và đề nghị hông áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo biết hành của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo hứa không tái phạm và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có cơ sở kết luận vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 02/3/2021, Công An huyện Tân T bắt quả tang Nguyễn Phi L tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà của Long ở ấp Nguyễn R, xã Hậu Thạnh Đ, huyện Tân T, tỉnh Long A, nhằm mục đích để bán lại kiếm lời, tang vật thu giữ sau khi giám định kết luận là ma túy, gồm: ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,4980 gam, trọng lượng còn lại sau giám định là 1,2223 gam; ma túy loại Ketamine, khối lượng: 10,7399 gam, khối lượng còn lại sau giám định 10,0292 gam; ma túy loại MDMA, khối lượng: 4,1712 gam, khối lượng còn lại sau giám định là 2,0637 gam. Ngoài ra, có cơ sở xác định bị cáo L đã bán ma túy đá nhiều lần cho các đối tượng: Nguyễn Trọng Q 01 lần, 01 gói ma túy, số tiền 300.000 đồng; bán cho Cao Hồng T 01 lần, 01 gói ma túy, số tiền 300.000 đồng; bán cho Trần Anh T 03 lần, 07 gói ma túy, số tiền 1.600.000 đồng (T còn nợ chưa trả tiền 1.000.000 đồng tại lần mua sau cùng). L thu lợi bất chính từ việc bán ma túy tổng cộng số tiền 1.200.000 đồng.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Bị cáo cũng nhận biết được ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên pháp luật nghiêm cấm các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã thực hiện nhiều lần, đồng thời tổng khối lượng các chất ma túy mà Công an bắt quả tang thu giữ của bị cáo tàng trữ nhằm để mua bán kiếm lời gồm nhiều loại ma túy: loại Methamphetamine, có khối lượng: 1,4980; Ketamine, có khối lượng: 10,7399 gam và ma túy loại MDMA, có khối lượng: 4,1712. Tổng khối lượng các loại ma túy là 16,4091 gam, khối lượng còn lại sau định là 13,3152 gam. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán

trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Xét thấy, hiện nay tình trạng sử dụng ma túy trên địa bàn huyện Tân T ngày càng tăng, nhất là thanh thiếu niên, việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây nên các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai báo hành vi phạm tội đã thực hiện trước đây nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, xét thấy bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, có bà cố tên Trương Thị T là Mẹ Việt Nam anh hùng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo L có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: ngày 21/4/2020, bị Công An xã Hậu Thạnh Đ, huyện Tân T, tỉnh Long A, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 07/10/2020, bị Ủy ban nhân dân xã Hậu Thạnh Đ, huyện Tân T, tỉnh Long A, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 07/10/2020 đến ngày 07/01/2021. Tuy nhiên, qua những lần bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo không chấp hành tốt quy định của pháp luật mà tiếp tục có hành vi phạm pháp luật hình sự.

[7] Từ các căn cứ trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[9] Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

[9.1] Đối với Trần Anh T có hành vi mua ma túy của L về sử dụng và bán lại cho người khác, nhưng L không biết. Giữa L và T không có sự thoả thuận, bàn bạc cùng nhau thực hiện mua bán ma túy mà cả hai thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy độc lập với nhau. Do đó không đủ cơ sở xác định T đồng phạm với L trong vụ án. Đối với hành vi của T, hiện T được xét xử trong vụ án khác về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[9.2] Đối với bị cáo L có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và đối với Nguyễn Trọng Q, Cao Hồng T có hành vi mua ma túy do L bán, với mục đích về sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân T đã ban hành Công văn số 153, 154/CSĐT – ĐTTH cùng ngày 20/9/2021 và chuyển hồ sơ cho Công an xã Tân L, xã Hậu Thạnh Đ, Công an thị trấn Tân T, huyện Tân T, tỉnh Long A, lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với L, T, Q về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định pháp luật.

[9.3] Đối với bà Nguyễn Thị Như X (là mẹ ruột của L) và Nguyễn Phi N (em ruột của L) đều cùng ở chung nhà với L, nhưng bà X và N đều không biết L tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[9.4] Bị cáo L khai nhiều lần mua ma túy đá của người phụ nữ tên T (không rõ nhân thân, lai lịch), ở quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh do người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) giao. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân T không có cơ sở xác định nhân thân, lai lịch của hai người này nên không có cơ sở để xử lý.

[10] Về vật chứng trong vụ án:

Áp dụng quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để xử lý vật chứng, cụ thể như sau:

- Đối với các loại ma túy mà bị cáo L tàng tàng trữ nhằm mục đích bán, số lượng còn lại sau giám định gồm chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 1,2223 gam; chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng: 10,0292 gam; chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng: 2,0637 gam đã được đóng gói niêm phong cần tịch thu tiêu hủy .

- Đối với 01(một) ĐTDĐ hiệu Nokia, màu đen (không có bộ phận pin), đã hư hỏng; 01 hộp giấy màu đen, kích thước dài 15,5cm, rộng 6,5cm, cao 3cm có ký

hiệu “TRUMP N0.1” là dụng cụ cất giấu ma túy của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cái kéo kim loại dài 16cm; 01 cái muỗng kim loại màu vàng dài 14,5cm; 01 ống kim loại rỗng dài 18cm, có 01 đầu nhọn; 02 ống nhựa màu đen, có một đầu nhọn; 01 bát lửa màu vàng-trắng; 109 túi nilon nhựa, là dụng cụ của bị can L sử dụng để phân chia ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HALIM, biển số: 60T1-3335, số khung VHMDCG024UM-009706 của bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để giao ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO, cảm ứng, màu trắng xanh, gắn sim 1: 0589190661 và gắn sim 2: 0846454399, số IME1: 866967042731813, số IME2: 866967042731805 của bị cáo L đã sử dụng làm phương tiện để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tất cả vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân T đang tạm giữ.

- Về tiền thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy: L bán ma túy đá cho Nguyễn Trọng Q số tiền 300.000 đồng; bán cho Cao Hồng T số tiền 300.000 đồng; bán cho Trần Anh T 03 lần số tiền 1.600.000 đồng (T trả 600.000.000đ, còn nợ chưa trả tiền 1.000.000 đồng). Số tiền L thu từ việc bán ma túy là 1.200.000 đồng, đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo L phải nộp sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 1.200.000 đồng.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Phi L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 02/3/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Phi L 45 ngày kể từ ngày tuyên án (11/11/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng: 1,2223 gam; chất ma túy loại Ketamine có khối lượng: 10,0292 gam; chất ma túy loại MDMA có khối lượng: 2,0637 gam. Tất cả được bỏ trong phong bì bằng giấy đóng gói niêm phong.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (không có bộ phận pin), đã hư hỏng; 01 hộp giấy màu đen, kích thước dài 15,5cm, rộng 6,5cm, cao 3cm có ký hiệu “TRUMP N0.1”

- 01 (một) cái kéo kim loại dài 16cm; 01 (một) cái muỗng kim loại màu vàng dài 14,5cm; 01 (một) ống kim loại rỗng dài 18cm, có 01 đầu nhọn; 02 ống nhựa màu đen, có một đầu nhọn; 01 (một) bật lửa màu vàng-trắng; 109 (một trăm lẻ chín) túi nilon nhựa.

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HALIM, biển số: 60T1-3335, số khung VHMDCG024UM-009706.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, cảm ứng, màu trắng xanh, gắn sim 1: 0589190661 và gắn sim 2: 0846454399, số IME1: 866967042731813, số IME2: 866967042731805

Hiện tất cả vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân T đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ-VKSTT, ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân T và biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2021.

- Buộc bị cáo Nguyễn Phi L có nghĩa vụ nộp số tiền thu lợi bất chính 1.200.000 đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Phi L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 333 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có kháng cáo phần nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được có quyền kháng cáo phần nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân T;
- CA huyện Tân T;
- THADS huyện Tân T;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc A

